

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 38

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 17)

DẠ-MA THIÊN (Phần 3)

Bấy giờ, Thiên tử mới sinh tự nghĩ: Diệu lạc của cõi trời ấy hơn diệu lạc của cõi Dạ-ma. Bất chợt, tâm tán loạn, vị ấy tham ái dục lạc của cảnh giới, quan sát thấy hết những diệu lạc mà Thiên chúng các cõi thọ hưởng. Thiên tử tuần tự đi khắp mọi nơi, dần dần đến cõi Dạ-ma của Thiên chủ Mâu-tu-lâu-đà. Ở đó, trăm ngàn Thiên chúng vây quanh Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà, trăm ngàn Thiên nữ tay cầm hoa sen, cung phụng mọi vật. Sắc thân Thiên vương không ai sánh bằng, oai đức rực rỡ, đầy đủ công đức. Ánh sáng của Thiên vương vượt hơn ánh sáng nơi tất cả Thiên chúng, ví như mặt trăng sáng hơn tất cả các ngôi sao xung quanh. Thiên vương Dạ-ma cũng thế, oai đức thù thắng, ngôi trên tòa Sư tử mềm mịn không dẹt bằng tơ, toàn bằng ngọc báu xinh đẹp. Hình dáng, y phục, oai đức rực rỡ, tha hồ thọ hưởng hoan lạc dục vọng, trò chơi, tiếng hát không có cõi nào hơn. Công đức cõi Dạ-ma vượt hơn Thiên vương Đế Thích. Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà cõi Dạ-ma có năm mươi vòng ánh sáng từ thân phóng ra rực rỡ. Ánh sáng từ hai vai Đế Thích phóng ra không bằng ánh sáng này. Nhờ nghiệp thiện sáu căn của Thiên vương cõi Dạ-ma đều hòa hợp vượt trăm ngàn lần công đức của Đế Thích. Sự thù thắng về sắc thân, cảnh giới diệu lạc của Thiên vương cõi Dạ-ma không ai sánh bằng, không thể ví dụ được. Các Thiên chúng quyến thuộc của Thiên vương có công đức kém cõi cũng đã hơn Đế Thích huống gì là Thiên vương oai đức thù thắng, trong ngoài thanh tịnh như vậy, làm sao ví dụ được. Thấy oai đức diệu lạc của mình thua xa trăm ngàn lần Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà, Thiên tử mới sinh tự quán thân mình, biết nhờ thực hành nghiệp thiện thù thắng nên được thân Mâu-tu-lâu-đà tối thượng như vậy. Thiên vương này oai đức đã tối thượng như vậy huống gì là Thiên vương Tịch Tĩnh mà ta đã nghe, oai đức lại hơn cả Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà. Nhờ nghiệp thiện bậc thượng mà dần dần thù diệu như thế. Suy nghĩ một lát, Thiên tử mới sinh lại nghe được tiếng ca, tiếp tục hướng về phía trước đến chỗ Mâu-tu-lâu-đà. Xung quanh Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà có bảy ngàn Thiên nữ xinh đẹp dịu dàng đủ oai đức, tiếng nói êm dịu đang gần gũi ca múa vui chơi, còn những Thiên nữ ở xa xa thì không sao đến được. Họ cùng nhau vui chơi, uống rượu trời, cùng yêu mến nhau. Thấy Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà cùng thọ lạc với mình, các Thiên nữ đều nghĩ: Thiên vương chỉ yêu mình ta, không yêu ai cả, gần ta thì vui, không gần người nữ khác, dục lạc của ta nhiều hơn, những người nữ khác không như vậy. Dục vọng cõi Dạ-ma chỉ cần nói mà không cần giao hợp. Các Thiên nữ đều nghĩ như vậy, đều cho rằng Mâu-tu-lâu-đà chỉ yêu riêng mình. Đến gần Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà, Thiên tử mới sinh lại thấy vô số trăm ngàn Thiên chúng vây quanh, Thiên vương dùng lời hay điều phục Thiên chúng. Thiên vương biết tất cả Thiên chúng dù là người cũ hay người mới sinh. Thấy Thiên tử mới sinh, Thiên vương chăm chú nhìn, chư Thiên trú ở chốn cũ nói với Thiên tử mới sinh: Đại vương đang nhìn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người, sao người không quỳ lạy? Nghe vậy Thiên tử mới sinh liền quỳ xuống. Thấy Thiên tử mới sinh quỳ lạy, Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà nói: Đại tiên! Ông mới sinh lên cõi Dạ-ma, ông có thể ở đây thọ hưởng diệu lạc tối thượng. Ông nhờ tu hành ba nghiệp thiện mà được sinh lên đây. Từ đây về sau, ông ở đây thọ hưởng dục lạc theo nghiệp của mình, đừng sống phóng dật. Thiên vương liền nói kệ:

*Này Thiên tử mới sinh
Nếu tham đắm dục lạc
So với khổ thoái đọa
Chẳng bằng phần mười sáu.
Vui ít lo sợ nhiều
Luôn mê hoặc trượng phu
Như thành Càn-thát-bà
Dục lạc cũng như vậy.
Dục lạc độc ác nhất
Hãm hại các chúng sinh
Vì vậy người có trí
Không tin nơi dục.*

Nghe Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà dạy như vậy, Thiên tử mới sinh thưa:

–Thật đúng như vậy, thưa Thiên vương! Lúc đầu tôi không biết tội lỗi của cõi trời, không biết cõi trời thực hành pháp nào. Như những gì chư Thiên khác làm tôi cũng làm vậy mà không hay biết. Lúc ấy, Thiên vương lại nói kệ:

*Cho đến lúc lâm chung
Không có được bạn bè
Chết rồi qua cõi khác
Cũng chẳng người đi theo.
Chúng sinh tâm khác nhau
Biết bao là tâm dục
Do những nghiệp khác nhau
Trói buộc trong sinh tử.
Ngay cả lúc vừa sinh
Đã lệ thuộc thần chết
Vì ngu si lấp tâm
Nên không biết lo sợ.
Đến khi bị thoái đọa
Cảnh giới cũng không còn
Vì ngu si chẳng biết
Khổ chết thật đáng sợ.
Vui thích lại buông lung
Luôn chịu sự sinh tử
Kẻ ngu không hiểu biết
Cảnh giới gặt chur Thiên.
Rắn cảnh giới hay cần
Tham cảnh giới nên si
Chư Thiên luôn mê muội
Thoái đọa mới lo sợ.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khổ sinh là lớn nhất
Khổ thoái đọa chẳng bằng
Như vậy chỉ chư Thiên
Mới chịu khổ sinh ấy.
Bị gió nghiệp thổi tạt
Luân hồi chịu khổ đau
Trượng phu lúc sắp chết
Tâm cuồng không tự chủ.
Không thể nhờ cha mẹ
Thân thuộc hay bạn bè
Nếu thân chết gõ cửa
Không một người đồng hành.
Bản tánh họ mê mờ
Nên không có bạn bè
Chỉ có tâm ý ác
Luôn luôn đối gạt nhau.
Không bạn bè thân thuộc
Có thể cứu được mình
Lúc thân chết gõ cửa
Thân thuộc như người dưng.
Ai thấy chỉ một mình
Vẫn thọ hưởng dục lạc
Thân chết có sức mạnh
Cướp đoạt hết an lạc.
Cảnh giới mê hoặc tâm
Luôn bị dục sai khiến
Tuy chưa biết khổ đau
Nhưng nhất định phải khổ.*

Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà dạy pháp chân thật cho Thiên tử mới sinh. Nghe vậy Thiên tử mới sinh chán ngán nhưng chỉ trong chốc lát lại tham đắm dục lạc ca múa vui chơi. Tất cả kẻ phàm phu ngu si vì tâm vô thường, không kiên định, vì sức mạnh dục lạc che lấp tâm, bị tham ái sai khiến nên tâm càng tán loạn. Vì vậy chư Thiên phóng dật không nhớ được một pháp lành nhỏ.

Lúc ấy, Thiên tử mới sinh ở chỗ Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà cùng quyến thuộc vui chơi ca múa, thọ hưởng công đức của năm dục và cảnh giới dục lạc, rồi theo đường cũ trở về bản xứ. Về đến nơi họ lại vui chơi hưởng lạc, đi đến Quảng điện. Cung điện ấy rất đáng yêu, nay xin nói rõ. Bên trong có hai mươi na-do-tha phòng đủ các màu sắc hình dạng khác nhau, ánh sáng vật báu rực rỡ. Ở đó có nhiều Thiên chúng, Thiên nữ, họ muốn gì cũng được, Thiên tử muốn gì được nấy. Có đủ màu sắc hình tướng, ao hoa, vườn rừng, chim chóc xinh đẹp, núi bầy báu. Nhờ nghiệp thiện, khi chư Thiên muốn dạo chơi thì cung điện, vườn rừng, ao hoa, cây cối đều bay lên hư không như chim. Nếu Thiên tử nghĩ: Cung điện này bay đi thì vui lắm. Ngay lúc đó cung điện bay lên hư không, nếu Thiên tử muốn ăn uống thì có dòng sông ăn uống đủ mọi thứ thơm ngon đẹp. Đó là do nghiệp thiện của Thiên tử, nếu không có nghiệp thiện thì không có việc này. Nếu Thiên tử muốn điện này rộng ra một trăm do-tuần thì ngay lúc đó có đủ vô số dòng

sông, ao sen, hang núi, phòng ốc, vườn cảnh rộng ra. Thấy vậy Thiên tử vui mừng ở đây vui chơi, cùng chư Thiên thọ hưởng dục lạc. Lại muốn chư Thiên và Thiên vương cõi Dạ-ma cùng đến đây vui chơi hưởng lạc. Chư Thiên ấy, có vị cõi thiên nga, có vị cõi chim khổng tước, có vị cõi những chim khác mà họ nuôi, có vị ngồi trên hoa, trên vệt trời, trên lưng chim uyên ương, chim mạng mạng, có vị ngồi trên cây, họ cùng các Thiên nữ xinh đẹp trang sức vòng hoa vui vẻ nô đùa hưởng lạc. Các Thiên nữ khen ngợi bay lên hư không đi đến cõi này. Đến nơi họ cùng vui chơi thọ lạc, sống buông lung tâm không kiên định. Thấy chư Thiên phóng dật, Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà quan sát sự phóng dật, tự nghĩ: Ta phải dùng phương cách nào để tạo lợi ích, an lạc cho chư Thiên phóng dật? Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà lại suy xét kỹ: Ta nên cùng những người chứng quả Tu-đà-hoàn đến đó, cùng bàn luận, có pháp lành nào để điều phục những Thiên chúng cõi Vân du hành tham dục phóng dật để cả hai đều được lợi ích, để ta và họ đều trừ bỏ tội lỗi. Ta là bạn lành thuyết pháp lợi ích cho họ, là Thiện tri thức. Nếu dạy họ làm ác thì là kẻ thù, là huân tập nghiệp ác địa ngục. Bàn luận xong, Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà cùng những vị chứng Tu-đà-hoàn dùng sức thần thông hóa ra cung điện đẹp rồi cùng lên đó đi đến chỗ chư Thiên. Điện ấy có đủ sông suối, ao hồ, cây cối xinh đẹp mà cõi Vân du hành không bằng một phần trăm, một phần ngàn. Vì sao? Vì sức nghiệp thiện. Trong cõi Dạ-ma nghiệp thiện của Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà là hơn hết. Nghiệp thiện thù thắng nên thần thông cũng thù thắng. Vì vậy điện này sáng rực hơn điện của chư Thiên cõi Dạ-ma. Ví như mặt trời mọi thứ không sao sánh được. Điện đó xinh đẹp nhất không có điện nào sánh kịp. Điện đó có đủ công đức, Thiên vương bay lên hư không hưởng đến cõi Vân du hành - hoan lạc đầy đủ - những Thiên tử chứng Tu-đà-hoàn cũng đến đó. Vì chư Thiên chứng Tu-đà-hoàn là những người ít phóng dật nên đến đó được. Thấy Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà, Thiên tử phóng dật sinh tâm kính trọng cùng trăm ngàn Thiên chúng ra nghênh đón. Đến nơi, Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà dùng thần lực biến hóa làm cho chư Thiên đến đón đều ở trong điện của mình nhưng họ không nhìn thấy nhau chỉ thấy riêng mình gần gũi Thiên vương. Họ không còn nghe tiếng nhạc, không thấy sắc đẹp. Nhờ sức thần thông nên chư Thiên đều nghĩ: Chỉ có ta ở đây, chư Thiên khác luôn cùng ta vui chơi giờ ở đâu? Họ không thấy ai cả, do vậy mỗi Thiên tử đều đi đến chỗ Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà. Họ chỉ thấy Thiên vương và những vị chứng quả Tu-đà-hoàn mà không thấy chư Thiên khác. Các Thiên tử đều ngạc nhiên lo sợ thưa với Thiên vương: Sao chỉ mình tôi ở đây, những Thiên tử khác ở đâu? Thiên vương nói: Những Thiên tử đó vì sống phóng dật nên khi nghiệp hết họ bị thoái đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh hoặc sinh làm người. Chư Thiên vì phóng dật nên bị phóng dật phá hoại, bị tham ái nơi cảnh giới hủy hoại, vì tham theo công đức của năm dục, tâm bị lửa cảnh giới phân biệt thiêu đốt. Từ lửa tâm sinh ra lửa này, bị gió nghiệp thổi vì không biết chán dục lạc của Quảng điện nên bị năm ngọn lửa thiêu đốt, còn bị lửa địa ngục thiêu đốt chịu các khổ não. Vì bị tâm dối gạt nên sau khi chết sinh vào địa ngục. Trong các tội lỗi, tội phóng dật là hơn hết. Vì sao? Vì tội phóng dật làm mất các pháp lành. Chư Thiên ngu si ấy bị tâm dối gạt sau phải hối hận. Nghe Thiên vương dạy thế, các Thiên tử ấy đều chán ngán lo sợ thưa: Thưa Thiên vương! Vì sao chỉ trong chốc lát mà các Thiên tử bị thoái đọa? Việc này chưa bao giờ có làm cho cõi Vân du hành đều trống rỗng, hoặc là đau khổ, có cách nào để chúng tôi không bị thoái đọa, không khổ não và đau khổ vì ân ái xa lìa, không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh?

Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Kẻ sống trong phóng dật
Không thấy bậc hiền thiện
Như mù băng lấy lửa
Chắc chắn không có được.
Không nhân thì không quả
Không nhân sao có quả
Phóng dật mong được phước
Chẳng bao giờ có được.
Do phóng dật phá hoại
Tất cả các Thiên tử
Ngu si mất nghiệp lành
Đọa vào các cõi ác.
Cũng chính vì ngu si
Nên tham ái dục lạc
Sau chịu mọi khổ não
Lại sinh tâm hối hận.
Bị cảnh giới lờng gạt
Và lửa dục thiêu đốt
Không được đạo tịch tĩnh
Nơi an lạc thượng diệu.
Dục lạc ở thế gian
Do tham ái sinh khởi
Không bằng được một phần
Trong mười sáu lạc này.
Đạo tịch tĩnh sinh khởi
Bạch pháp thoát sinh tử
Ái hết là vui nhất
Được diệu lạc bất thoái.
Không lo sợ, biết đủ
Hành giả chẳng mong cầu
Diệu lạc thiền định này
Không lạc nào sánh kịp.
Ai không bị ái buộc
Không bị si phá hoại
Người này qua biển hữu
Luôn hưởng được diệu lạc.
Tâm tham đắm dục vọng
Thì không được diệu lạc
Đó là nỗi khổ đau
Đi vào chốn địa ngục.
Luôn bị lưới nghiệp nhốt
Dắt dẫn đến cõi ác
Không có ai cứu được
Để thoát khỏi khổ này.
Xem các pháp xưa nay*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do nghiệp có sinh tử
Xưa nay đều như vậy
Do nghiệp nhân có quả.
Vì si nên tham dục
Cho đến lúc thoái đọa
Chịu khổ lớn sinh tử
Mà không hề hay biết.
Vì ngu si che lấp
Thọ lạc không biết đủ
Chính vì không biết đủ
Nên luôn bị hủy hoại.
Chẳng phải trước giữa sau
Không đời này đời khác
Luôn huân tập dục vọng
Vô minh nên trôi nổi.
Khi nghiệp thiện đã hết
Phải rời khỏi chốn này
Nuốt nhằm độc phóng dật
Ngu si không biết gì.
Thân này luôn thay đổi
Vì ngu nên không biết
Sau đến lúc thoái đọa
Mới biết được khổ đau.
Những ai lo sợ khổ
Và lo sợ thân chết
Hãy nghĩ nhớ chánh pháp
Như thế sẽ được vui.*

Nghe vậy các Thiên tử tạm thời bỏ phóng dật lại thưa: Tất cả chư Thiên chỉ trong chốc lát lại bị phá hoại tổn thất hết sao? Xin ngài hãy nói sự thật. Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà nói: Như nghiệp mà đến thì khi nghiệp thiện hết phải ra đi. Tất cả nghiệp đều chắc chắn như vậy. Tất cả chúng sinh khi xa lìa nhau đều phải khổ, ba thứ già bệnh chết luôn tương đối nhau, thân mạng thường bệnh hoạn. Dù là cõi trời, cõi người nhưng nếu tâm không phóng dật, không sống phóng dật thì biết rõ ba thứ đáng sợ ấy. Với ba thứ này, vì phóng dật nên làm cho chư Thiên bị thoái đọa. Nếu lúc chưa chết siêng năng tìm mọi cách tu tập ba thứ thí, giới, trí thì trừ diệt được ba thứ đáng sợ kia. Mọi sự phân biệt luôn luôn bám theo nếu không lo sợ thì lúc sắp chết sắc mặt, miệng... các căn dần dần hư hoại, khô cằn, bỏ lại bạn bè, anh em, vợ con. Lúc ấy, bị lửa ái biệt ly thiêu đốt, chịu khổ chết. Tất cả chư Thiên luôn tham đắm dục lạc trước mắt, ca múa vui chơi thọ lạc trong vườn cảnh, chạy theo cảnh giới như gập bạn thân, thầy tốt, không hiểu hậu quả. Về sau lửa hối hận thiêu đốt mới nghĩ: Vì sao ta không tạo nghiệp lành, không bố thí, trì giới, không tu tập trí tuệ. Vì phóng dật nên giờ đây ta cô độc, bị thân chết bắt đi, xa lánh bà con anh em, xa nơi đáng yêu thương có đủ an lạc. Về sau phải hối hận, phóng dật phá hoại chư Thiên vì vậy lúc thân chết chưa đến các ông hãy từ bỏ phóng dật, đừng sống phóng dật sẽ được an ổn. Đến lúc chết không bị lửa hối hận thiêu đốt. Đó là đạo an ổn nhất. Tất cả nhờ tu tập thí, giới, trí mà thoát được suy não. Đó là người bạn dũng

mãnh cứu thoát. Khi thần chết đến không ai tránh khỏi không ai ngăn cản được sự hủy hoại của thần chết, thần chết tức đoạt mạng sống của chúng sinh. Cố sao không chịu tìm phương cách siêng năng tu tập làm cho thần chết không đến? Khi phóng dật ác chưa đến thì rất tốt đẹp, nhưng phóng dật giống như lửa dữ, tất cả chư Thiên bị phóng dật sai khiến, lệ thuộc vào phóng dật, kẻ thù phóng dật đó theo đuổi không rời, vui chơi mãi trong vườn cảnh, trên núi, làm những việc vô thường lại cho là thường, tự nghĩ ta thường cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc, các Thiên nữ này trẻ mãi không già, ta luôn gần gũi họ không rời xa, luôn bị cảnh giới dục lạc mê hoặc. Nó có sức mạnh phá hoại, thần chết đến các Thiên nữ ấy không ngăn cản được, không ai cứu được, tâm suy nghĩ đó không cứu được, tâm không rời xa đó cũng không cứu được. Mọi sự suy xét đều trống rỗng, tất cả đều vô thường, không bền chắc, bị phóng dật phá hoại nên sinh vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, bị ngu si gây hại đi đến nơi khổ lớn. Chư Thiên ấy từ vô thủy đến nay luân chuyển trong sinh tử, luôn khổ đau nhưng vì mê hoặc nên chẳng biết.

Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà đã nói đúng pháp, đúng nghĩa những Thiên tử có trí tuệ nghe lời ấy như nước cam lồ trong sạch không nhớ, nhớ pháp ấy, trừ bỏ phóng dật, chán ngán dục vọng. Sau đó được chánh niệm, Thiên tử nói kệ với Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà:

*Lợi ích và chân thật
Tương ứng không sai khác
Ngài nói những lời ấy
Chính là nhân lợi ích.
Tâm điều phục, tịch tĩnh
Sẽ được sự an lạc
Từ vui đến chốn vui
Chắc chắn được diệu lạc.
Những Thiên tử điên đảo
Bị phóng dật hủy hoại
Những kẻ ngu si này
Nhất định đọa địa ngục.*

Các Thiên tử nghe xong sinh tâm chán lìa. Các Thiên tử lại hỏi Thiên vương: Tôi còn nghi ngờ, những Thiên tử trong điện này đã đi đâu? Biết tâm Thiên tử đã điều phục, chán bỏ phóng dật, Thiên vương thấu giữ thần thông, các Thiên tử đều nhìn thấy nhau, cùng vui vẻ. Thấy họ vui mừng, Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà bảo: Khi các ông không nhìn thấy nhau là do sức thần thông của ta làm chướng ngại. Bây giờ, các ông đã thấy nhau thì chướng ngại không còn nhưng khi thần chết dưng mãnh đến thì các ông nơi trăm ngàn ức kiếp nữa vĩnh viễn xa nhau. Các ông bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, không còn thấy nhau nữa. Vì vậy các ông phải nhớ kỹ, đừng sống phóng dật, đừng sinh tâm tham đắm cảnh giới, hãy phòng hộ tâm ý.

Nghe vậy nhiều Thiên tử sinh tâm nhàm chán, đắc quả Tu-đà-hoàn. Thấy vậy Thiên vương vui mừng khôn xiết, nghĩ rằng: Giờ đây những việc cần làm ta đã làm xong. Tự thấy thỏa mãn rồi Thiên vương rời cõi ấy trở về cõi Hy hý. Những Thiên tử cõi Vân du hành, người nào chứng được quả Tu-đà-hoàn thì không sống phóng dật nữa, những người chưa được thì tâm khinh suất vẫn sống phóng dật, thích phóng dật, ham dục lạc phóng dật, cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc trong sông suối, ao hồ, núi non, không sợ chết. Vui chơi đến khi nghiệp thiện hết, những việc nên làm lại không làm, đọa vào địa

ngục, ngọc quý, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác được sinh trong cõi người, luôn an lạc, xinh đẹp, giàu có, được mọi người yêu mến, bản tánh vui vẻ, thuận hành chánh pháp, thích ca múa thọ lạc, thích đến chùa hoặc đến ao sen, sông suối, được vua, quan và những người giàu có kết bạn, được bà con anh em yêu mến, tâm ngay thật không nói dối, những người tốt thích kết giao, không mất oai nghi, đủ mọi công đức, thân đủ các căn. Người này được như vậy là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Dạ-ma. Dùng văn tuệ biết cõi ấy có trụ xứ tên là Tích phụ. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người tốt luôn sợ nghiệp quả, tâm ngay thật, chánh kiến không tà vạy, thực hành chánh nghiệp, xa lánh bạn ác, luôn niệm Phật, Pháp, Tăng, sợ từng nghiệp nhỏ, không sát sinh, không trộm cướp, không tà dâm. Khi đi đường gặp người nữ ca múa, không tham đắm, không nghĩ nhớ, suy xét kỹ, không có tâm ác, không tham lạc, thấy người có tội tâm không phân biệt, không tà dâm. Sau khi chết được sinh lên trụ xứ Tích phụ của cõi trời Dạ-ma thuộc đường lành. Ở đây vị ấy luôn thọ hưởng diệu lạc, thân thể sáng rực, hưởng cảnh giới năm dục. Cõi đó có núi tên Tụ tích, cây bằng bảy báu, chim chóc vui nhộn đủ loại xinh đẹp, ca hát rất hay ai thấy cũng thích. Cõi ấy có đủ mọi màu sắc, hình dáng đẹp, có ao sen sông suối, có nhiều loại cây ức niệm, cành cây che rợp thành nhà, đủ loại hoa trái. Núi ấy rộng ba trăm do-tuần, các Thiên nữ Thiên chúng vây quanh. Khắp nơi cõi ấy đều xinh đẹp. Trong núi ấy phân thành những nơi khác nhau cho Thiên chúng ở. Giữa bảy góc có bảy gian nhà cây cối xen tạp. Nơi nào cũng có bảy báu. Bảy báu làm thành một gian. Ngọc báu xanh ở mỗi gian sáng rực cả sáu vạn do-tuần, làm cho cả hư không đều có màu xanh. Khi Thiên tử muốn lên núi thì lấy ngọc báu trang sức thân, đi trên gian nhà ngọc báu xanh của núi ấy rồi bay lên hư không. Lúc ấy ngọc báu trang sức trên thân mất ánh sáng, nó cùng một màu xanh với ngọn núi. Màu xanh, ánh sáng xanh rất đẹp. Gian thứ nhất của núi Tụ tích bằng báu xanh như vậy. Gian thứ hai lại bằng pha lê, nếu Thiên chúng đi trên gian này thì ánh sáng ngọc báu trên thân biến mất, chỉ có màu pha lê như núi, ánh sáng cũng vậy, giống như đi vào ao nước. Gian thứ ba của núi này toàn bằng bạc, ánh sáng màu sắc soi đến năm trăm do-tuần, ai thấy cũng thích. Chư Thiên đi trên đây thì toàn thân sắc trắng, đó là do sức mạnh ánh sáng của gian này. Gian thứ tư của núi này toàn bằng vàng Diêm-phù-na-đề, ánh sáng màu sắc như mặt trời, ánh sáng phóng ra ấy tròn khắp cả ngàn do-tuần. Chư Thiên đi trên đây thì toàn thân sắc đỏ. Gian thứ năm của núi này toàn bằng báu Bát-đầu-ma, khắp nơi đều nhuộm màu đỏ, ánh sáng chiếu đến ngàn do-tuần, chư Thiên do trên đây thì toàn thân sắc đỏ. Nếu trang sức báu đỏ thì màu đỏ đó biến mất, toàn thân đỏ rực, đó là do sức mạnh ánh sáng của gian này. Gian thứ sáu toàn bằng kim cương, ánh sáng chiếu khắp năm ngàn do-tuần. Từ góc gian nhà ấy phóng ra sắc như cầu vồng, chư Thiên đi trên đây thì toàn thân đều có màu sắc như gian nhà này, đó là do sức mạnh của ánh sáng. Gian thứ bảy toàn bằng bảy báu, ánh sáng chiếu đến trăm ngàn do-tuần, chư Thiên đi trên đây thì màu sắc của y phục, đồ trang sức đều rực lên.

Núi Tụ tích này có mọi công đức thù thắng như vậy. Ánh sáng ngọc báu của núi chúa Tu-di không bằng được một phần trong trăm ngàn phần nơi ánh sáng ngọc báu của núi này. Vì sao núi ấy có công đức thù thắng như vậy? Vì nghiệp thiện. Ánh sáng núi ấy cũng thù thắng như vậy. Cõi Dạ-ma do nhân là tịnh giới của nghiệp thiện tối thượng nên núi đẹp. Núi này có lưới báu giăng khắp bên trên, trong suốt, ai thấy cũng được lợi ích.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Núi này có thành lớn tên Như ý niệm được trang trí bằng chân châu anh lạc, ánh sáng chiếu khắp mọi nơi, có nhiều loại chim tên Táp anh lạc đậu trên lưới. Khi chư Thiên sống phóng dật, chim ấy hót kệ để khuyên họ:

*Do các nghiệp làm nhân
Được thọ thân cõi trời
Lại không biết chánh pháp
Sau sinh tâm hối hận.
Vườn rừng này đáng yêu
Lan can lại xinh đẹp
Thân sống ở nơi này
Là quả báo nghiệp lành.
Người nào, tạo nghiệp gì
Nghiệp ác hay nghiệp thiện
Khi nghiệp nhân đã thành
Quả báo cũng như vậy.
Chư Thiên đã thấy được
Hoan lạc thượng, trung, hạ
Người nào tạo nghiệp gì
Sẽ được quả như vậy.
Người sống bằng ngu si
Chạy đuổi theo si dại
Bị ngu si mê hoặc
Không thấy nỗi sợ lớn.
Kẻ ngu si phóng dật
Không làm lợi cho mình
Tham đắm mọi dục lạc
Mong cầu được quả vui.
Chư Thiên bị si che
Không tạo các nghiệp thiện
Thiên tham nhiều quả ái
Không chịu giữ giới cấm.
Ví như bỏ ngọn đèn
Lại muốn giữ ánh sáng
Thiên tử ấy cũng vậy
Bỏ nhân lại cầu quả.
Nếu tạo nhân cầu quả
Sẽ được hưởng diệu lạc
Không nhân sao có quả
Không đèn đâu ánh sáng.
Bỏ giới không sinh Thiên
Lìa trí không giải thoát
Người đã được giải thoát
Thì không mong cầu gì.
Người trừ bỏ ái dục
Bằng tuệ, biết vô ngã*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Những nghiệp được dục lạc
Tất cả đều nhơ, trước.
Hoan lạc của diệt tận
Không có một bợn cấu
Không được lạc diệt tận
Nhất định là nhơ uest.
Trải qua trăm ngàn kiếp
Không biết chán cảnh giới
Vì tham lạc cảnh giới
Không bao giờ biết đủ.
Luôn gần gũi dục vọng
Càng lúc càng tăng trưởng
Dục vọng như chất độc
Sau chịu nhiều đau khổ.
Dục phá hoại tất cả
Luôn làm nhân thoái đọa
Ai không bỏ được dục
Thật là kẻ biếng nhác.
Ai biết được phước tội
Là người có trí tuệ
Người không biết phước tội
Chính là kẻ ngu si.
Ai biết tướng công đức
Thì biết rõ về tội
Biết rõ tội và phước
Luôn luôn hưởng hoan lạc.
Cảnh giới tội và phước
Người lành biết dục này
Chư Thiên sao bỏ trí
Thọ hưởng cảnh giới lạc.*

Ở trong lưới chân châu chim ấy hót kệ tạo lợi ích cho chư Thiên. Quanh núi ấy lại có vòng ánh sáng các vật xoay tròn giống như cầu vồng ở cõi Diêm-phù-đề. Thấy tướng này nếu Thiên tử nào vui mừng thì trên thân cũng có vòng sáng ấy. Thấy những gian nhà như vậy chư Thiên vui mừng trang sức vật báu vui chơi thọ lạc ở đó. Nhờ tu tập nghiệp thiện thù thắng nên thọ lạc như vậy. Trong cung điện của núi ấy có bốn khu rừng như lầu của núi Tu-di. Đó là bốn khu rừng: Đao chánh, Trang nghiêm, Phong lâm, Cam lồ đao nghiêm, Chủng tạp. Lại có sông suối, ao sen, khe núi, chim chóc vui nhộn, hoa cây nở rộ, lầu gác, cung điện thẳng hàng. Lại có núi tên Nhất thiết bố thí rất đẹp. Đến núi này rồi mới đến khu rừng kia giống như cõi Vân du hành. Thiên tử, Thiên nữ hưởng diệu lạc nơi công đức của năm dục. Khu rừng ấy xinh đẹp nhất, toàn bằng báu Diêm-phù-đề, lá cây bằng lưu ly, hoa bằng xa cừ, xích liên hoa. Khu rừng thứ hai toàn bằng bạc, lá màu vàng rờng, hương hoa thơm dịu xông cả trăm do-tuần. Chư Thiên nghĩ được càng vui vẻ hơn. Khu rừng thứ ba toàn bằng lưu ly, lá bằng bạc, hoa đủ màu và mùi thơm. Khu rừng thứ tư toàn bằng tạp bảo đủ màu sắc. Trong rừng có sông suối, ao sen, chim chóc nhộn nhịp, đủ trăm ngàn công đức như cõi trời Tam thập tam thứ hai của Đế

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thích. Cõi này có đủ ánh sáng oai lực công đức. Trong núi có vô số người nhiều nghiệp thiện được trăm ngàn Thiên chúng vây quanh, thọ hưởng diệu lạc cảnh giới đầy đủ công đức. Thiên tử cõi này có thần thông, ánh sáng, thế lực thù diệu là do nghiệp thiện hóa sinh đủ cảnh giới nơi công đức của năm dục, sáu căn luôn thọ nhận lạc. Trong cõi Dạ-ma vị này hơn hết, đó là do nghiệp thiện. Trong núi có chim tên Nhất thiết thời thường hoan hỷ. Nhờ khẩu nghiệp hợp với ý muốn, chim ấy hát kệ:

*Không tâm niệm trí tuệ
Cũng chẳng có mong cầu
Chỉ nghiệp mới được lạc
Lạc do nghiệp có được.
Thù thắng trong thù thắng
Đáng yêu giữa đáng yêu
Quả báo lành giữ giới
Do con người làm ra.
Cửa cảnh giới lay động
Như thác giữa dòng sông
Ai điều phục được tâm
Vị ấy sống an lạc.
Tự tạo nghiệp phước đức
Chính mình gắng tu tập
Hưởng vui hay chịu khổ
Đều tự mình lãnh lấy.
Những kẻ tạo nghiệp ấy
Thân mình như kẻ thù
Thân lành như bạn tốt
Tự mình làm như vậy.
Như dòng nước chảy xiết
Thân thay đổi cũng thế
Vì vậy phải tạo phước
Giữ giới không như ướ.
Tâm thích việc bất thiện
Luôn tham cảnh giới lạc
Như làm việc vô ích
Trong những chỗ tối tăm.
Cảnh giới lạc thay đổi
Luôn chạy theo dục vọng
Ai có tâm phi pháp
Chịu đủ các khổ não.
Khổ chính là nghiệp ma
Pháp lạc cũng có khắp
Những tướng khổ lạc này
Người trí đều biết rõ.
Những ai mong được lạc
Hãy tùy thuận pháp hành
Kẻ nào muốn chuốc khổ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tâm làm việc phi pháp.
Không nhân không được lạc
Các khổ não cũng thế
Nhân khổ vui sai khác
Hãy biết tự lợi mình.
Do phân biệt sai khác
Nên có vô số loại
Do tất cả nghiệp quả
Mà có sự sinh tử.
Nếu không tham pháp lạc
Bỏ phí cả một đời
Pháp đưa đến cõi trời
Thực hành pháp được vui.
Chánh pháp cứu giúp được
Chính là khéo biết đủ
Không chánh pháp, không thiện
Chắc chắn đọa địa ngục.
Người trí thà bỏ thân
Chứ không sống phi pháp
Ai trù bỏ chánh pháp
Lưu chuyển trong sinh tử.
Bỏ đôi mắt chánh pháp
Là do si che tâm
Thích giả dối vô ích
Như mắt bệnh thấy vui.
Mâm pháp với ruộng tâm
Không tâm pháp chẳng sinh
Giữ giới bằng ngu độn
Luôn làm việc phi pháp.
Nương theo đạo phi pháp
Làm những việc chẳng lành
Trôi mãi trong sinh tử
Bị tâm làm mỗi mết.
Tâm này trong từng niệm
Thay đổi mãi không ngừng
Thể của tâm nhạy bén
Như thành Càn-thát-bà.
Ai kèm chế tâm ý
Giữ giới bằng trí tuệ
Sức mạnh không buộc được
Lưu chuyển vô số kiếp.
Cảnh giới dục lạc nhiều
Đều do ái sai khiến
Nên mê hoặc chư Thiên
Luôn sống trong phóng dật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không biết bị thoái đọa
Chết sẽ không còn gì
Tất cả đều vô thường
Cuối cùng nào có vui.
Diệu lạc của cõi trời
Chư Thiên ngu không biết
Ngu si sống phóng dật
Tham dục lạc như thế.
Chư Thiên vì ngu si
Trôi lăn trong sinh tử
Trước không sau lại có
Đã có rồi lại không.
Chư Thiên phải thoái đọa
Pháp thế gian là vậy
Chỉ có người trí tuệ
Không tham lạc thế gian.*

Chim ấy đi trong núi hót kệ hợp với chánh pháp, chư Thiên nào đã từng tạo nghiệp lành khi nghe lời này thì thấu giữ tâm ý, còn chư Thiên chỉ tạo nghiệp lành trong một hai đời thì dù nghe lời này vẫn không biết được một câu. Vì vậy hãy siêng năng làm lợi ích, tu tập trí sáng, ngoài pháp này không ai cứu được, không có thuốc nào bằng trí này ngăn chặn hết mọi đường ác, chính là nhân của diệu lạc. Người trí thích chánh pháp, suy xét thật đúng rồi tu tập tâm ý. Người tu trí sẽ có đủ công đức hòa hợp tương ưng, cứ như vậy dần đạt Niết-bàn. Nghe tiếng chim chư Thiên tạm rời phóng dật trong thời gian ngắn, Thiên tử lại vui chơi thọ lạc theo công đức của năm dục trong núi rừng báu sáng này. Đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy bị thoái đọa, theo nghiệp lưu chuyển, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh trong cõi người thì suốt đời luôn hưởng an lạc, có quyền lực, không lệ thuộc người khác, giàu có, luôn thích trí tuệ, xinh đẹp, mọi người thích nhìn và kính trọng, sinh trong nước giàu có, đông đúc. Dù ở kinh thành hay ở chỗ dân già vẫn luôn được bà con anh em cung cấp nuôi dưỡng, hoặc được làm vua, quan, tâm ngay thật, thực hành chánh pháp, không tà kiến là nhờ dư báo.

